PHƯƠNG HƯỚNG HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VỀ CHẾ TÀI XỬ LÝ TIN GIẢ TRÊN MẠNG XÃ HỘI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

ĐỖ THỊ MAI HƯƠNG
Học viện Cảnh sát nhân dân

Nhận bài ngày 08/3/2025. Sửa chữa xong 12/3/2025. Duyệt đăng 16/3/2025.

Abstract

The act of spreading fake news on cyberspace is considered an intentional act of harming certain subjects protected by law, causing negative consequences in all areas of social life. Therefore, Vietnam has built a legal system regulating the issue of handling fake news on social networks with a system of different legal documents as a legal basis to handle the act of spreading fake news on cyberspace in order to control information on social networks in a timely manner.

Keywords: *Law, handling sanctions, social network, fake news.*

1. Đặt vấn đề

Tin giả trên mạng xã hội (MXH) đã và đang là vấn đề nhức nhối của xã hội trước những tác hại khôn lường mà nó gây ra. Việc hoàn thiện hệ thống pháp luật xử lý tin giả trên MXH là vấn đề đặt ra cấp bách hiện nay. Việt Nam là một trong số những nước có tốc độ phát triển nhanh về các nền tảng MXH. Trong đó "các nền tảng MXH có lượng người sử dụng lớn như Facebook, Youtube, TikTok, Zalo... đang là môi trường phát tán tin giả, thông tin xấu, độc phổ biến nhất. Năm 2020, Google thống kê Việt Nam đứng top 10 các nước có số lượng thông tin vi phạm chính sách bị yêu cầu xử lý". Nhận thức được những tác hại khôn lường của tin giả, pháp luật đã có những quy định cụ thể về xử lý tin giả trên MXH với nhiều văn bản pháp luật khác nhau. Tuy nhiên, khi áp dụng vào thực tiễn thì hệ thống các văn bản pháp luật này đã bộc lộ một số hạn chế nhất định trong việc xử lý tin giả trên MXH như: các văn bản pháp luật hiện hành chưa có định nghĩa chính xác thế nào là tin giả; chưa có sự thống nhất, rõ ràng trong việc quy định về hành vi bị xử lý về tin giả trên MXH cũng như chủ thể bị xử lý chưa thống nhất. [1] Ngoài ra, trong pháp luật hình sự, hành chính cũng tồn tại những hạn chế riêng như: hành vi vi phạm còn có sự trùng lặp trong cấu thành tội phạm của các tội danh khác nhau, chế tài chưa sát và chưa có chế tài mang tính khắc phục hậu quả đối với tin giả trên MXH, sự mâu thuẫn trong hệ thống văn bản pháp luật về việc xử lý tin giả, chế tài hành chính còn nhẹ, chưa có sự phân hóa hành vi và biện pháp khắc phục hậu quả chưa giải quyết được vấn đề hậu quả của tin giả.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Hoàn thiện các quy định pháp luật

2.1.1. Nhận thức về tin giả theo quy định pháp luật

Hiện nay, trong các văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam chưa đưa ra khái niệm chính thức về "tin giả". Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 14/2022/NĐ-CP ngày 27/01/2022 (Nghị định số 15/2020/NĐ-CP) chỉ nhắc tới thuật ngữ "thông tin giả mạo". Ngoài ra, Luật An toàn thông tin mạng năm 2015, Luật Báo chí năm 2016, Luật An ninh mạng năm 2018... cũng không có khái niệm về "tin giả" [2].

Email: maihuongdo@gmail.com

Một trong những bất cập hiện nay của pháp luật về xử lý tin giả trên MXH chính là mới chỉ đưa thuật ngữ tin giả vào trong chế định, mà chưa có quy phạm quy định thế nào là tin giả một cách toàn diện, đầy đủ, do đó, không có cơ sở để xác định thế nào là tin giả trên MXH. Thuật ngữ "thông tin giả mạo" xuất hiện 8 lần trong Nghị định số 15/2020/NĐ-CP, tuy nhiên, ngay cả trong nghị định hay các văn bản pháp luật khác như Luật An ninh mạng năm 2018, Luật Báo chí năm 2016 và các văn bản trong lĩnh vực thông tin, truyền thông khác, đều chưa đề cập tới khái niệm của tin giả. Ngoài ra, trong Luật An ninh mạng năm 2018 cũng chỉ đề cập tới thuật ngữ "thông tin sai sự thật" hai lần, mà không có bất kỳ đề cập nào tới tin giả, hay hành vi liên quan tới tin giả. Từ đó, ngay chính trong quy định của pháp luật cũng đang không đồng nhất về phạm vi đối tượng thông tin bị xử lý. Đề xuất cần quy phạm hóa khái niệm tin giả vào văn bản quy phạm pháp luật liên quan để đưa ra cách hiểu thống nhất về tin giả và có tính áp dụng phổ biến, thống nhất trên thực tế.

Đồng thời, đề xuất bổ sung quy định về khái niệm tin giả vào Luật An ninh mạng năm 2018 tại Điều 2 giải thích từ ngữ như sau: "Tin giả là thông tin được tạo ra có sự sai lệch một phần hoặc toàn bộ nội dung thông tin và được phát tán trong xã hội, có khả năng gây ra thiệt hại hoặc được đưa ra với mục đích gây thiệt hại cho tổ chức, cá nhân và các chủ thể khác trong xã hội. Tin giả tồn tại dưới các dạng như thông tin xuyên tạc, sai sự thật, thông tin gây nhầm lẫn và các dạng khác theo quy định". Ngoài ra, việc bổ sung quy định này vào Luật An ninh mạng cũng thỏa mãn yếu tố cơ sở của văn bản pháp luật khi Luật An ninh mạng là văn bản quy định trực tiếp các vấn đề liên quan tới không gian mạng, lĩnh vực viễn thông, mang tính khởi nguồn cho các quy định xử lý tin giả trên MXH ở các văn bản pháp lý khác.

2.1.2. Quy phạm hóa quy định về việc định tội danh trong trường hợp hành vi vi phạm thỏa mãn cấu thành của nhiều tội

Hiện nay, vẫn còn tồn tại tình trạng một hành vi thỏa mãn cấu thành của nhiều tội xảy ra ở các hành vi đối với tin giả. Tiêu biểu là hành vi "vu khống" trong tội vu khống và hành vi "làm nhục" trong tội làm nhục người khác. Các hành vi đối với tin giả mà có mục đích xúc phạm nghiêm trọng danh dự, nhân phẩm, uy tín của người khác hoặc gây thiệt hại cho người khác, thì thỏa mãn cấu thành tội vu khống. Tuy nhiên, bất kỳ hành vi nào xúc phạm nghiêm trọng danh dự nhân phẩm của người khác thì thỏa mãn hành vi làm nhục. Như vậy, với khách thể là danh dự, nhân phẩm, uy tín thì hai cấu thành tội phạm trên có sự giao thoa nhau vì đều với mục đích xúc phạm danh dự nhân phẩm của người khác, vừa thỏa mãn hành vi làm nhục (lỗi cố ý là dấu hiệu bắt buộc trong cấu thành tội phạm), nhưng cũng vừa thỏa mãn dấu hiệu của tội vu khống khi hành vi đăng tải, phát tán tin giả có mục đích xúc phạm nghiêm trọng danh dự, nhân phẩm, uy tín. Như vậy, khi đăng tải, phát tán tin giả vừa có mục đích, vừa có hậu quả xúc phạm nghiêm trọng danh dự, nhân phẩm, uy tín, thì bị xử lý theo tội nào? Tòa án nhân dân tối cao đã có hướng dẫn vấn đề này tại Công văn số 233/TANDTC-PC ngày 01/10/2019 về việc trao đổi nghiệp vụ. Cụ thể nội dung hướng dẫn như sau: "Trường hợp người thực hiện 01 hành vi nhưng thỏa mãn dấu hiệu cấu thành của nhiều tội phạm thì bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội nặng hơn" (Mục 2). Hướng dẫn trên, cho thấy, trong trường hợp này, khi thỏa mãn hành vi của cả tội vu khống và tội làm nhục người khác thì sẽ bị xử lý về tội nặng hơn là tội vu khống. Nhưng một vấn đề đặt ra là, Công văn này không phải một văn bản quy phạm pháp luật, nên chỉ có giá trị áp dụng trong hệ thống Tòa án mà các cơ quan tiến hành tố tụng khác không phải tuân theo, dẫn tới tình trạng không thống nhất khi áp dụng pháp luật. Để khắc phục tình trạng này, chúng tôi đề xuất, nên xây dựng một thông tư liên tịch giữa các bộ, ngành có liên quan để thống nhất trong việc áp dụng pháp luật. Hoặc, Tòa án nhân dân tối cao nghiên cứu xây dựng và phát triển một án lệ có nội dung hướng dẫn vấn đề trên, từ đó có thể thống nhất áp dụng pháp luật trên phạm vi cả nước.

2.1.3. Thống nhất các quy định về hành vi bị xử lý trong hệ thống pháp luật xử lý tin giả trên mạng xã hội

Thực tế cho thấy, đang có sự không thống nhất về hành vi bị xử lý đối với tin giả trên MXH giữa

các văn bản quy phạm pháp luật với nhau, từ đó, ảnh hưởng nghiêm trọng tới công tác áp dụng pháp luật xử lý vi phạm. Cụ thể như: hành vi "đăng tải" tin giả là hành vi bị cấm trong Luật An ninh mạng năm 2018 nhưng lại không phải là hành vi bị xử lý hành chính trong Nghị định số 15/2020/NĐ-CP; hành vi "lưu trữ" tin giả của tổ chức, doanh nghiệp thiết lập MXH lại không phải hành vi bị cấm trong Luật An ninh mạng nhưng lại bị xử lý hành chính theo Nghị định số 15/2020/NĐ-CP và ngược lại hành vi "cung cấp" tin giả bị xử lý hành chính nhưng lại không phải là hành vi bị cấm; hành vi "lưu trữ" có thể xử phạt hành chính với tổ chức nhưng có thể xử lý hình sự đối với tổ chức theo quy định của Bộ luật Hình sự nhưng ngược lại hành vi "làm" tin giả thì tổ chức bị xử lý hình sự, nhưng không phải chịu chế tài hành chính. Như vậy với sự không thống nhất về mặt hành vi bị xử lý thì tất yếu hoạt động áp dụng pháp luật sẽ bị hạn chế rất nhiều, đặc biệt trong vấn đề bỏ lọt hành vi vi phạm không bị xử lý. Trên cơ sở đó, để khắc phục những hạn chế trên chúng tôi đề xuất thống nhất các hành vi bị xử phạt đối với tin giả như sau:

Một là, quy định xử lý hành chính với hành vi "đăng tải" tin giả lên MXH, "làm" tin giả trong Nghị định số 15/2020/NĐ-CP, theo đó, nhóm tác giả đề xuất sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 101 thành: "1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi lợi dụng MXH để thực hiện. Với quy định trên, ta đã khắc phục được vấn đề về chế tài xử lý đối với hành vi đăng tải tin giả trên MXH, phù hợp với tính chất vi phạm trong Luật An ninh mạng năm 2018, đồng thời góp phần, hoàn thiện chế tài xử lý theo hướng căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi "làm" tin giả, xuyên tạc, xúc phạm uy tín của cá nhân, tổ chức, gây hoang mang trong Nhân dân. Hành vi "làm" tin giả đã có đủ chế tài theo tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi đó là: phải chịu trách nhiệm dân sự nếu xảy ra thiệt hại, chịu trách nhiệm hành chính nếu đủ điều kiện và phải chịu trách nhiệm hình sự nếu có đủ dấu hiệu cấu thành tội phạm. Trách nhiệm dân sự cũng không còn mâu thuẫn trong việc xác định cơ sở của hành vi trái pháp luật trong các căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

Hai là, quy định các hành vi vi phạm đối với tổ chức, doanh nghiệp thiết lập MXH trong Luật An ninh mạng. Như đã nêu, Luật An ninh mạng năm 2018 không có quy định nào về việc xử lý hành vi "chủ động lưu trữ" tin giả đối với tổ chức, doanh nghiệp thiết lập MXH nhưng hành vi này thực chất lại bị xử lý hành chính, hình sự. Bên cạnh đó, Luật An ninh mạng năm 2018 chỉ quy định các hành vi sử dụng MXH bị cấm mà tại Nghị định số 15/2020/NĐ-CP thì hai chủ thể sử dụng và thiết lập là khác nhau. Vì vậy chủ thể thiết lập MXH thực chất không vi phạm về mặt "lưu trữ" đối với tin giả theo Luật An ninh mạng năm 2018. Như vậy, cần phải bổ sung quy định để kịp thời điều chỉnh nhóm đối tượng này trong Luật An ninh mạng hiện hành để thống nhất về tính hợp pháp của văn bản quy phạm pháp luật. Quy định này sẽ bao gồm các hành vi bị cấm đối với chủ thể thiết lập MXH, văn bản pháp luật sẽ được thống nhất từ trên xuống dưới. Đó cũng là tiền đề để chế tài hành chính có cơ sở để xác định dấu hiệu phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại với hành vi trái pháp luật.

Ba là, đồng bộ hóa phạm vi bị xử lý của hành vi vi phạm. Hiện nay, với sự sửa đổi của Nghị định số 14/2022/NĐ-CP đối với Nghị định số 15/2020/NĐ-CP thì chế tài hành chính đã mở rộng thêm việc xử phạt hành vi vi phạm trên các trang thông tin điện tử được thiết lập thông qua MXH. Ta có thể thấy,các trang thông tin điện tử không phải MXH, nhưng trong số đó lại có các trang thông tin điện tử được thiết lập thông qua MXH, sinh ra từ mạng xã hội và sự phát triển của nó gắn liền với MXH. Từ đó đã có chế tài xử lý hành chính đối với các hành vi nảy sinh trên nền tảng này tuy hiện nay chế tài hình sự lại chưa đề cập đến. Vì vậy, đề nghị bổ sung phạm vi xử lý là các trang thông tin điện tử được thiết lập thông qua MXH vào Luật An ninh mạng, BLHS để thống nhất trong việc xử lý hành vi vi phạm.

Bốn là, mở rộng các tội danh mà chủ thể là tổ chức trong lĩnh vực MXH phải chịu. Theo quy định trong Nghị định số 15/2020/NĐ-CP thì có hai diện đối tượng bị xử lý đối với các hành vi liên quan tới tin giả trên MXH đó là các tổ chức, doanh nghiệp thiết lập mạng xã hội và các đối tượng sử dụng MXH được quy định tại Điều 100 và 101 của Nghị định.

2.1.4. Sửa đổi quy định tại Điều 331 Bộ luật Hình sự năm 2015

Thực tế cho thấy trong cấu thành tội phạm của tội danh quy định tại Điều 288 và Điều 331 Bộ luật Hình sự năm 2015 có sự giao thoa nhau. Như đã biết, tin giả hay các hành vi liên quan tới tin giả là một phương diện trong quyền tự do ngôn luận, đó là quyền tự do bày tỏ ý kiến, tiếp cận thông tin của con người, tuy nhiên khi thực hiện nó lại trái với quy định của pháp luật về việc tổ chức thực hiện quyền nên mới coi là tin giả và bị xử lý.

Như vậy có thể thấy, phạm vi đối tượng thông tin của tội danh quy định tại Điều 331 bao hàm phạm vi thông tin của tội danh quy định tại Điều 288. Đối tượng thông tin quy định tại Điều 288 có tính chất cụ thể hơn, chi tiết hơn khi nó thêm dấu hiệu có tính trái pháp luật, tính giả trong thông tin. Vậy ta có thể thấy xử lý tin giả và các hành vi với tin giả trong hai tội danh trên đây là một cặp quy phạm chung riêng, trong đó Điều 331 là quy phạm chung và Điều 288 là quy phạm riêng có tính chi tiết, cụ thể hơn. Đây là một bất cập trong việc định tội danh trong quá trình xử lý hành vi vi phạm khi chúng thỏa mãn cấu thành của cả hai tội danh và hai tội danh này có mức hình phạt tương đương nhau. Để giải quyết vấn đề này, trên thực tế đã có một nguyên tắc định tội danh được đưa ra mà chúng tôi gọi đó là nguyên tắc "quy phạm riêng" với nội dung "nguyên tắc định tội danh để xác định TNHS là quy phạm pháp luật riêng, hành vi thỏa mãn đầy đủ dấu hiệu riêng và thể hiện đúng bản chất nhất của hành vi". Tức là khi một hành vi cấu thành hai tội danh mà không có sự cạnh tranh quy phạm pháp luật nhưng có yếu tố quy phạm chung riêng thì định tội theo quy phạm riêng. Vì vậy, trong trường hợp này ta định tội danh theo quy định tại Điều 288 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Như vậy, chúng tôi đề xuất sửa đổi quy định tại Điều 331 Bộ luật Hình sự năm 2015 như sau: "1. Người nào lợi dụng các quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do tín ngưỡng, tôn giáo, tự do hội họp, lập hội và các quyền tự do dân chủ khác xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 288 của Bộ luật này thì bị phạt cảnh cáo, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm". Quy định như vậy sẽ giúp các chủ thể dễ dàng hơn trong quá trình định tội danh để xử lý hành vi vi phạm cũng như quy phạm hóa nguyên tắc "quy phạm riêng" trong định tội danh đối với xử lý tin giả trên MXH.

2.2. Hoàn thiện các quy định về chế tài áp dụng

2.2.1. Quy định biện pháp khắc phục hậu quả "buộc cải chính công khai" trong các chế tài

Biện pháp khắc phục hậu quả được áp dụng đối với hành vi vi phạm đối với tin giả là buộc gỡ bỏ thông tin sai sự thật, gây nhầm lẫn, tuy nhiên với mỗi biện pháp này thì mới chỉ loại bỏ được tin giả trên MXH mà chưa thay đổi được nhận thức của những người đã tiếp nhận tin giả. Với việc gỡ bỏ tin giả, thì mới chỉ làm mất tin giả đã được đăng tải lên, còn các bài chia sẻ, sự tương tác và tiếp nhận thông tin vào nhận thức từ phía người dùng MXH thì chưa thể khắc phục và tin giả vẫn có thể được lan truyền ở những thời gian tiếp theo. Xét tới các biện pháp tư pháp thì khi có thiệt hại về tinh thần thì một biện pháp mang tính chất khắc phục được áp dụng đó là công khai xin lỗi người bị hại. Tuy nhiên, vấn đề công khai xin lỗi này đã khắc phục được toàn diện hậu quả hay chưa trong khi xin lỗi chỉ là "một hành động thể hiện sự hối tiếc hay hối hận" ? Mà hơn hết, tính gây hại của tin giả chính là sự tác động về mặt nhận thức cho đối tượng tiếp nhận thông tin hiểu sai về các vấn đề xảy ra trên thực tế, nên vấn đề là muốn khắc phục được hậu quả của tin giả trên MXH, thì nhất thiết phải tác động vào nhận thức của người tiếp nhận thông tin, làm họ có cái nhìn đúng đắn về sự việc. Đó chính là điều bức thiết cần quy định và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả "buộc cải chính thông tin sai sự thật hoặc gây nhầm lẫn". Chỉ khi thông tin sai được cải chính bằng những thông tin đúng, các đối tượng tiếp nhận thông tin tiếp cận được với những thông tin chính xác loại bỏ những yếu tố sai lệch trong nhận thức của họ do tin giả gây ra. Chỉ khi yếu tố thật được truyền đạt tới đối tượng thì họ mới có thể thay đổi nhận thức, từ đó có cái nhìn đúng đắn về sự vật, hiện tượng.

Biện pháp khắc phục hậu quả này là một trong các biện pháp được quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Tuy nhiên, biện pháp này

lại không được quy định trong Nghị định số 15/2020/NĐ-CP mà chỉ áp dụng biện pháp buộc gỡ bỏ thông tin sai sự thật, nên không thể áp dụng trên thực tế đối với hành vi vi phạm trong lĩnh vực này. Vì vậy, chúng tôi đề xuất bổ sung quy định về biện pháp khắc phục hậu quả này vào Điều 100, 101 Nghị định số 15/2020/NĐ-CP.

2.2.2. Tăng mức phạt xử lý vi phạm hành chính và phân hóa trách nhiệm theo tính nghiêm trọng của hành vi

Như đã biết, hình thức xử phạt chính đối với hành vi vi phạm là phạt tiền với mức phạt cao nhất với cá nhân là 10.000.000 đồng và tổ chức là 20.000.000 đồng. Chúng tôi cho rằng, với mức xử phạt như vậy là chưa phù hợp với tình hình thực tế hiện nay, chưa mang lại sức răn đe cho người vi phạm cũng như tính giáo dục với chính người vi phạm và người xung quanh. Vì vậy, việc quy định mức xử phạt như hiện tại là chưa phù hợp với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi. Thời điểm hiện tại thì mức xử phạt thấp nhất nên bằng mức xử phạt được quy định tại Nghị định số 174/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện trước đây, với mức cao nhất đối với cá nhân là 15.000.000 đồng và tổ chức là 30.000.000 đồng, đối với tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ MXH là 50.000.000 đồng. Việc nâng mức phạt trong thời điểm hiện tại từ sức nóng của các vụ việc đang xảy ra gần đây sẽ đánh vào tâm lý của chính những người thực hiện hành vi vi phạm, từ đó tăng sức răn đe đồng thời nâng cao hiệu quả của công tác giáo dục tư tưởng cho người dân về mức độ nghiêm trọng và tính vi phạm của hành vi.

3. Kết luận

MXH đã mang lại nhiều hiệu quả tích cực, tuy nhiên, vẫn tồn tại những tiêu cực như: cá nhân lợi dụng MXH để đăng thông tin sai sự thật, hoặc có ứng xử thiếu văn hóa. Xây dựng không gian mạng lành mạnh, bảo đảm tốt các hoạt động thông tin, tuyên truyền và định hướng dư luận xã hội là một mục tiêu quan trọng. Đứng trước nhiều thách thức, khó khăn, muốn hoàn thành mục tiêu quan trọng này, đòi hỏi phải có những giải pháp nhằm chấn chỉnh. Việc hoàn thiện hệ thống pháp luật xử lý tin giả trên MXH là vấn đề đặt ra cấp bách hiện nay. Đảng và Nhân dân cần xây dựng một không gian MXH văn minh, hiện đại, nói không với tin giả.

Tài liệu tham khảo

[1] Quốc hội (2018), *Luật An ninh mạng năm 2018.*

[2] Chính phủ)2020), *Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử.*

[3] Quốc hội (2015), *Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).*